

Số: 1327/SXD-QHKT

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2017

V/v hướng dẫn việc đánh giá các tiêu chí: tiêu chí số 1 (quy hoạch), tiêu chí số 9 (nhà ở dân cư) và tiêu tiết số 17.4 (mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch)

Kính gửi: - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng điều phối Chương trình XDNTM tỉnh

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2017-2020. Sở Xây dựng hướng dẫn việc đánh giá các tiêu chí: tiêu chí số 1 (quy hoạch), tiêu chí số 9 (nhà ở dân cư) và tiêu tiết 17.4 (mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch) trong tiêu chí số 17 (môi trường và an toàn thực phẩm), với các nội dung như sau:

I. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí số 1 (quy hoạch):

1.1. Nội dung yêu cầu của tiêu chí: Xã đạt chuẩn nông thôn mới tiêu chí số 1 (quy hoạch) khi đáp ứng yêu cầu sau:

- Có quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn.
- Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

1.2. Đánh giá thực hiện: Đánh giá việc lập, thẩm định, phê duyệt, công bố và quản lý quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn.

2. Tiêu chí số 9 (nhà ở dân cư):

2.1 Nội dung yêu cầu của tiêu chí: Xã đạt chuẩn nông thôn mới tiêu chí số 9 (nhà ở dân cư) khi đáp ứng yêu cầu sau:

- Trên địa bàn toàn xã không còn hộ gia đình ở trong nhà tạm, nhà dột nát.
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn tối thiểu từ 75% trở lên.

2.2. Đánh giá thực hiện:

a) Chỉ tiêu về nhà tạm, nhà dột nát:

- Nhà tạm: Là loại nhà xây dựng bằng các vật liệu tạm thời (kết cấu chịu lực chính như cột, kèo, xà gồ, đòn tay bằng gỗ nhóm 5, nhóm 6 hoặc bằng tre, mai, vầu..., mái lợp bằng vật liệu tạm như lá các loại, vách ngăn bằng đất, tre, nứa, lá),

dễ cháy, dễ sập và có niên hạn sử dụng dưới 05 năm hoặc không đảm bảo “3 cứng” (nền cứng, khung cứng, mái cứng), thiếu diện tích ở, bếp, nhà vệ sinh theo quy định, không đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

- *Nhà đột nát*: Nhà đột nát là nhà có kết cấu chịu lực chính bị mối, mục, phần mái lợp không đủ khả năng che mưa, che nắng.

b) *Chỉ tiêu về nhà ở nông thôn đạt chuẩn*: Nhà ở nông thôn đạt chuẩn Bộ Xây dựng khi đạt các tiêu chuẩn sau:

- Nhà ở phải đảm bảo “3 cứng” (nền cứng, khung cứng, mái cứng): Các bộ phận nền, khung, mái của căn nhà phải được làm từ các loại vật liệu có chất lượng tốt, không làm từ các loại vật liệu tạm, mau hỏng, dễ cháy. Cụ thể:

+ “*Nền cứng*”: Là nền làm bằng các loại vật liệu có tác dụng làm tăng độ cứng của nền như: vữa xi măng - cát, bê tông, gạch lát, gỗ;

+ “*Khung cứng*” bao gồm hệ thống khung, cột, tường kể cả móng đỡ. Tùy vào điều kiện cụ thể, khung, cột được làm từ các loại vật liệu: Bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc; tường xây gạch/đá hoặc làm từ gỗ bền chắc; móng làm từ bê tông cốt thép hoặc xây gạch/đá;

+ “*Mái cứng*” gồm hệ thống mái đỡ và mái lợp. Tùy điều kiện cụ thể, hệ thống đỡ mái có thể làm bằng từ các loại vật liệu: Bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc. Mái làm bằng bê tông cốt thép, lợp ngói hoặc lợp bằng các loại tấm lợp có chất lượng tốt như tôn, phibrôximăng.

- Diện tích tối thiểu đạt từ 10m^2 /người trở lên, diện tích tối thiểu một căn nhà từ 24m^2 trở lên. Đối với hộ đơn thân, diện tích tối thiểu một căn nhà từ 18m^2 trở lên.

- Niên hạn sử dụng nhà ở từ 20 năm trở lên. Đối với nhà ở đã, đang thực hiện hỗ trợ theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì niên hạn sử dụng lấy theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đó.

- Các công trình phụ trợ (bếp, nhà vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi...) phải được bố trí đảm bảo vệ sinh, thuận tiện cho sinh hoạt; kiến trúc, mẫu nhà ở phù hợp với phong tục, tập quán, lối sống của từng dân tộc, vùng miền.

- Ngoài việc đánh giá tiêu chí nhà ở dân cư đạt chuẩn theo quy định của Bộ Xây dựng, để phù hợp với điều kiện tự nhiên, điều kiện sản xuất của các hộ gia đình, cá nhân và phong tục tập quán truyền thống người dân tộc thiểu số tại chỗ, đánh giá đạt tiêu chí nhà ở dân cư (nhà sàn) cụ thể như sau:

+ *Khung cứng*: Khung cột làm bằng gỗ (gỗ bền chắc, không bị mối mọt) hoặc bằng bê tông cốt thép hoặc thép hình; vách thưng bằng gỗ, tre, nứa đan nong đôi hoặc xây gạch/đá; móng làm từ bê tông cốt thép hoặc xây gạch/đá;

+ *Sàn cứng*: Sàn làm bằng gỗ (gỗ bền chắc, không bị mối mọt) hoặc làm bằng bê tông cốt thép hoặc bằng các vật liệu khác có khả năng chịu lực tương đương;

+ *Mái cứng*: Vì kèo làm bằng gỗ (gỗ bền chắc, không bị mối mọt) hoặc bằng bê tông cốt thép hoặc bằng sắt, thép; mái lợp bằng ngói hoặc tole hoặc cỏ tranh hoặc bằng bê tông cốt thép.

c) *Cách tính tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn của Bộ Xây dựng*:

$$\text{Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn} = \frac{\text{Tổng số hộ có nhà ở đạt chuẩn}}{\text{Tổng số lượng nhà ở trên địa bàn}} \times 100$$

3. Tiêu tiết 17.4 (mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch) trong tiêu chí 17 (môi trường và an toàn thực phẩm):

3.1. Nội dung yêu cầu của tiêu chí:

- Mỗi thôn, buôn hoặc liên thôn, buôn tùy theo khu vực trong xã phải có quy hoạch xây dựng chi tiết nghĩa trang lâu dài phù hợp với tập quán của địa phương (nếu quy mô nghĩa trang có diện tích đất dưới 05ha thì chỉ lập quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500). Việc mai táng người chết phải được thực hiện trong các nghĩa trang đảm bảo vệ sinh môi trường (phải đưa người chết vào áo quan, không để quá thời gian quy định), phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại. Sử dụng đất trong nghĩa trang phải đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm các yêu cầu về cảnh quan, vệ sinh môi trường.

- Có Quy chế quản lý nghĩa trang.

3.2. Đánh giá thực hiện:

Việc quản lý xây dựng nghĩa trang thực hiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng và Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 25/02/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng nghĩa trang nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3.3. Xử lý những tồn tại trong việc quản lý nghĩa trang:

- Đối với các nghĩa trang do dòng họ, gia đình quản lý: UBND xã thống kê các nghĩa trang do dòng họ, gia đình quản lý trên địa bàn, xác định lại ranh giới từng nghĩa trang, hướng dẫn và yêu cầu các dòng họ, gia đình thực hiện quản lý, sử dụng nghĩa trang chung theo quy định. UBND xã kiểm soát, không cho phép việc thành lập mới và mở rộng ranh giới nghĩa trang của các dòng họ, gia đình.

- Đối với các phần mộ không nằm trong các nghĩa trang: UBND xã thống kê quản lý danh sách các phần mộ này và các phần mộ này khi cải táng phải di chuyển vào trong các nghĩa trang.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với UBND xã:

Các xã tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí số 1 (quy hoạch); tiêu chí số 9 (nhà ở dân cư) và tiêu tiết 17.4 (mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch) trong tiêu chí số 17 (môi trường và an toàn thực phẩm), hoàn thiện hồ sơ gửi UBND cấp huyện thẩm định **trước ngày 30/10** hàng năm.

2. Đối với UBND cấp huyện:

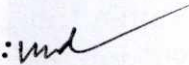
UBND cấp huyện giao các phòng chuyên môn chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức đánh giá và chấm điểm đối với từng xã trên địa bàn, sau đó gửi hồ sơ đề nghị Sở Xây dựng (cơ quan phụ trách tiêu chí số 1 và tiêu chí số 9) thẩm định **trước ngày 15/11** hàng năm.

3. Đối với Sở Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành thẩm định toàn bộ nội dung các tiêu chí được phân công phụ trách theo đề nghị của UBND cấp huyện. Sau khi thẩm định, thông báo kết quả thẩm định đối với từng xã gửi UBND cấp huyện và Văn

phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh **trước ngày 15/12** hàng năm.

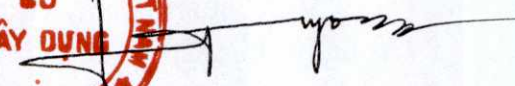
Trên đây là hướng dẫn việc đánh giá các tiêu chí: tiêu chí số 1 (quy hoạch); tiêu chí số 9 (nhà ở dân cư) và tiêu tiết 17.4 (mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch) trong tiêu chí số 17 (môi trường và an toàn thực phẩm). Đề nghị UBND cấp huyện, UBND các xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị có văn bản gửi về Sở Xây dựng để xem xét, chỉnh sửa kịp thời./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - UBND tỉnh (thay b/c);
 - Các Sở: TNMT, NNPTNT;
 - GD, các PGD Sở;
 - Văn phòng Sở (đưa lên website của Sở);
 - Lưu: QHKT, QLN, PTĐT, VT-SXD.
- (Hướng dẫn NTM 2017)

GIÁM ĐỐC




Lâm Tứ Toàn